

1. Quy định chung

1.1 Những điều kiện chung về mua hàng này hình thành một phần không thể tách rời của tất cả các hợp đồng (trong tương lai) về việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ giữa nhà cung cấp hàng hóa hoặc nhà cung cấp dịch vụ (sau đây gọi là "Nhà thầu") và đơn vị BASF đặt hàng (sau đây gọi là "Bên Mua"). Những điều kiện chung về mua hàng này sẽ áp dụng nếu và trong phạm vi không có văn bản thỏa thuận bằng văn bản nào khác giữa Bên Mua và Nhà thầu. Việc cung cấp hàng hóa hoặc bắt đầu cung cấp dịch vụ bởi Nhà thầu sẽ là bằng chứng về việc Nhà thầu đồng ý với những điều kiện chung về mua hàng.

1.2 Các điều khoản chung về kinh doanh của Nhà thầu sẽ chỉ áp dụng nếu và trong phạm vi Bên Mua đã đồng ý rõ ràng bằng văn bản. Bất kỳ sự tham chiếu của Bên Mua đến các văn bản có chứa đựng hoặc có đề cập đến các điều khoản chung về kinh doanh của Nhà thầu sẽ không cấu thành sự đồng ý của Bên Mua đối với việc áp dụng các điều khoản chung về kinh doanh đó vào hợp đồng này. Các điều khoản chung về kinh doanh của Nhà thầu cũng sẽ không được áp dụng nếu Bên Mua phải chấp nhận bất kỳ hàng hóa / dịch vụ nào mà theo hiểu biết của Bên Mua Nhà thầu cố ý cung cấp hàng hóa / dịch vụ theo các điều khoản chung về kinh doanh của Nhà thầu mà các điều khoản đó khác biệt hoặc mâu thuẫn với những điều kiện chung về mua hàng này.

2. Đề nghị giao kết hợp đồng

2.1 Đề nghị giao kết hợp đồng và bản báo giá sẽ không có giá trị thanh toán và sẽ không tạo thành bất kỳ nghĩa vụ nào về phía Bên Mua.

2.2 Trong đề nghị giao kết hợp đồng, Nhà thầu sẽ trình bày rõ ràng bất kỳ khác biệt nào giữa đề nghị giao kết hợp đồng của mình và yêu cầu của Bên Mua. Nếu Nhà thầu có phương án khác tốt hơn về mặt kỹ thuật hoặc kinh tế, Nhà thầu sẽ gửi thêm đề nghị giao kết hợp đồng đối với phương án này cho Bên Mua.

2.3 Đề nghị giao kết hợp đồng phải rõ ràng, chi tiết và hoàn chỉnh.

3. Ngày giao hàng, Những thay đổi liên quan đến việc giao hàng hóa / cung cấp dịch vụ

3.1 Nhà thầu phải giao hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ đúng ngày đã thỏa thuận. Trong trường hợp giao hàng, thì giao hàng hóa đúng ngày thỏa thuận đòi hỏi hàng hóa phải được giao cho Bên Mua không có khiếm khuyết kèm theo chứng từ giao hàng đến địa chỉ được nêu rõ trong đơn đặt hàng (sau đây gọi là "Điểm đến") vào giờ làm việc thông thường của Bên Mua. Nếu giao hàng bao gồm việc lắp ráp / dịch vụ đã được thỏa thuận, thì việc giao hàng không khiếm khuyết sẽ không được xem là đúng thời hạn trừ khi việc lắp ráp / dịch vụ đã được thực hiện thỏa đáng như được nêu rõ trong hợp đồng. Nếu hàng hóa sẽ được giao hoặc các dịch vụ sẽ được thực hiện theo đợt thì hợp đồng sẽ được xem là một giao dịch đơn lẻ và không thể chia tách. Nếu pháp luật hoặc hợp đồng có quy định thủ tục nghiệm thu chính thức, thì cả hai bên phải tuân theo thời gian nghiệm thu theo quy định. Việc giao hàng hóa / cung cấp dịch vụ sớm hoặc giao hàng hóa / cung cấp dịch vụ từng phần phải sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Mua.

3.2 Nếu Nhà thầu nhận thấy rằng mình không thể hoàn thành toàn bộ hay một phần nghĩa vụ theo hợp đồng, hoặc không thể hoàn thành nghĩa vụ trong thời hạn quy định, Nhà thầu phải thông báo cho Bên Mua biết trước về vấn đề này bằng văn bản. Thông báo phải nêu cả lý do chậm trễ và thời gian chậm giao hàng dự kiến. Việc Bên Mua chấp thuận giao hàng / cung cấp dịch vụ chậm trễ hoặc từng phần sẽ không cấu thành việc Bên Mua từ bỏ bất kỳ quyền hoặc yêu cầu nào liên quan đến việc giao hàng hóa / cung cấp dịch vụ trễ hoặc từng phần. Vào bất kỳ lúc nào sau đó, Bên Mua có thể quyết định chấm dứt hợp đồng mà không ảnh hưởng đến các biện pháp khắc phục khác của mình.

3.3 Mọi thay đổi đối với hàng hóa sẽ được giao hoặc dịch vụ sẽ được cung cấp phải được sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Mua.

3.4 Nếu có bất kỳ chứng từ nào do Bên Mua lập để hỗ trợ cho Nhà thầu trong việc thực hiện hợp đồng Nhà thầu có trách nhiệm yêu cầu Bên Mua cung cấp các chứng từ đó hoặc hỗ trợ khác theo hợp đồng khi cần thiết.

4. Tính bền vững

4.1 Bên Mua hoạt động kinh doanh theo nguyên tắc phát triển bền vững và tuân theo các tiêu chuẩn cơ bản được quốc tế công nhận về an toàn và sức khỏe lao động, bảo vệ môi trường, lao động và nhân quyền cũng như trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (sau đây gọi là "Tiêu chuẩn ESG"). Bên Mua đã ghi rõ hiểu biết của mình về Tiêu chuẩn ESG trong Bộ quy tắc Ứng xử dành cho nhà cung cấp (<http://www.basf.com/supplier-code-of-conduct>). Bên Mua yêu cầu Nhà thầu tuân thủ Tiêu chuẩn ESG. Hơn nữa, Bên Mua cũng yêu cầu Nhà thầu đảm bảo rằng tất cả nhà thầu phụ ở bất kỳ cấp độ nào của Nhà thầu tuân thủ Tiêu chuẩn ESG. Bên Mua có quyền, tự mình hoặc thông qua các bên thứ ba mà mình ủy quyền, kiểm tra việc tuân thủ Tiêu chuẩn ESG, sau khi có thông báo trước.

4.2 Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu về an toàn và sức khỏe lao động và bảo vệ môi trường của Bên Mua được nêu rõ trong hợp đồng.

5. Chất lượng

Nhà thầu sẽ thực hiện và duy trì việc đảm bảo chất lượng một cách hiệu quả và, sẽ cung cấp bằng chứng cho Bên Mua khi được yêu cầu. Với mục đích này, Nhà thầu sẽ sử dụng hệ thống đảm bảo chất lượng với các tiêu chuẩn như Bộ tiêu chuẩn ISO 9000 và các phiên bản sau đó hoặc hệ thống tương tự với các tiêu chuẩn tương đương. Bên Mua có quyền tiếp hoặc thông qua các bên thứ ba do Bên Mua ủy quyền kiểm tra hệ thống đảm bảo chất lượng của Nhà thầu sau khi có thông báo trước.

6. Kiểm tra và Nghiệm thu

6.1 Bên Mua và các đại diện được ủy quyền của mình có quyền kiểm tra cơ sở sản xuất của Nhà thầu vào giờ làm việc thông thường sau khi có thông báo trước hợp lý nhằm đảm bảo chất lượng hàng hóa sẽ được cung cấp theo hợp đồng. Nhà thầu và Bên Mua sẽ tự chịu chi phí của mình liên quan đến việc kiểm tra đó.

6.2 Việc Bên Mua kiểm tra hoặc không kiểm tra bất kỳ phần hàng hóa nào sẽ tuyệt đối không ảnh hưởng đến nghĩa vụ của Nhà thầu trong việc giao hàng phù hợp với tất cả các điều khoản của hợp đồng, việc kiểm tra, hoặc không kiểm tra đó sẽ không cấu thành việc Bên Mua từ bỏ bất kỳ quyền nào theo quy định tại hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật.

6.3 Sau khi nghiệm thu toàn bộ hoặc một phần hàng hóa và dịch vụ Bên Mua sẽ lập giấy chứng nhận nghiệm thu (hoặc theo cách thức khác được các bên thống nhất bằng văn bản). Việc sử dụng hoặc nghiệm thu, hoặc thanh toán, hoặc không thông báo kịp thời cho Nhà thầu, sẽ không làm mất đi hoặc ảnh hưởng đến quyền của Bên Mua.

7. Sử dụng Nhà thầu phụ

Nhà thầu chỉ có thể thuê hoặc thay thế các bên thứ ba (cụ thể là bất kỳ nhà thầu phụ nào) khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Mua. Nếu ngay từ đầu Nhà thầu có ý định sử dụng nhà thầu phụ để thực hiện hợp đồng, Nhà thầu phải thông báo cho Bên Mua biết về điều này khi gửi thư chào hàng. Nghĩa vụ theo hợp đồng của Nhà thầu sẽ không thay đổi bởi việc giao thầu phụ.

Nhà thầu sẽ (i) đảm bảo rằng nhà thầu phụ của mình tuân thủ các yêu cầu trong Điều kiện chung về mua hàng này; và (ii) vẫn chịu trách nhiệm trước Bên Mua về bất kỳ hành động hoặc thiếu sót nào của nhà thầu phụ.

8. Giao hàng, Vận chuyển, Đóng gói, Chuyển rủi ro

8.1 Trừ khi có thỏa thuận khác, hàng hóa sẽ được giao theo phương thức "DAP tại Điểm đến (Incoterms 2010)". Trừ khi có thỏa thuận khác, hàng hóa sẽ được giao kèm theo hai bản phiếu giao hàng, phiếu đóng gói, giấy chứng nhận và chứng nhận kiểm tra theo các thông số đã thỏa thuận và chứng từ cần thiết khác. Các chi tiết sau đây phải được cung cấp, nếu biết, trong mọi chứng từ vận chuyển và cũng như trên bao bì bên ngoài – đối với hàng hóa được đóng gói: số đơn đặt hàng, trọng lượng gộp và trọng lượng tịnh, số kiện hàng và loại bao bì (dùng một lần / tái sử dụng), ngày hoàn thành cũng như Điểm đến (điểm dỡ tải) và người nhận hàng. Đối với các dự án, số công việc hoàn chỉnh và cơ sở lắp ráp cũng phải được cung cấp.

8.2 Đối với trường hợp giao hàng quốc gia thứ ba (nhập khẩu), Bên Mua sẽ trở thành nhà nhập khẩu trên hồ sơ và Nhà thầu sẽ hỗ trợ Bên Mua với mọi giấy tờ và thông tin cần thiết để hoàn chỉnh và nộp tờ khai nhập khẩu hợp lệ cho các cơ quan có thẩm quyền chịu trách nhiệm về hải quan, theo yêu cầu của pháp luật về hải quan tại nước nhập khẩu.

8.3 Nhà thầu phải thông báo cho Bên Mua bằng văn bản về hàm lượng chất do Hoa Kỳ kiểm soát có trong sản phẩm.

8.4 Nhà thầu sẽ bảo vệ quyền lợi của Bên Mua trong khi giao hàng. Hàng hóa phải được đóng gói với vật liệu bao bì được chấp thuận đối với Điểm đến sao cho tránh thiệt hại trong khi vận chuyển. Nhà thầu chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật về bất kỳ thiệt hại nào phát sinh do bao bì không phù hợp.

8.5 Đối với các trường hợp giao hàng trong nước, khi có yêu cầu của Bên Mua, sau khi giao hàng, Nhà thầu sẽ thu thập toàn bộ bao bì bên ngoài, bao bì vận chuyển và bao gói tích lũy tại Điểm đến và xử lý hoặc giao cho một bên thứ ba xử lý.

8.6 Nhà thầu sẽ đóng gói, dán nhãn và vận chuyển sản phẩm nguy hiểm phù hợp luật pháp và quy định trong nước và quốc tế. Bảng thông tin an toàn (bảng Tiếng Anh và / hoặc bất kỳ ngôn ngữ nào theo yêu cầu của Bên Mua) sẽ được bàn giao cho Bên Mua. Trong trường hợp không tuân thủ các yêu cầu này, Nhà thầu có thể phải chịu trách nhiệm trước các cơ quan có thẩm quyền về mọi hậu quả xảy ra.

8.7 Cho đến khi hàng hóa được nêu rõ trong hợp đồng cùng với chứng từ được đề cập trong điều 8.1 và 8.2 đến Điểm đến, Nhà thầu sẽ chịu rủi ro thất thoát hoặc thiệt hại. Nếu các bên đã thống nhất giao hàng bao gồm lắp ráp / dịch vụ, thì rủi ro thất thoát hoặc thiệt hại sẽ chuyển sang cho Bên Mua sau khi việc lắp ráp / dịch vụ đã được hoàn tất thỏa đáng phù hợp với hợp đồng và sau khi bàn giao hàng hóa.

8.8 Nếu pháp luật hoặc hợp đồng yêu cầu nghiệm thu chính thức, thì rủi ro sẽ được chuyển giao khi Bên Mua nghiệm thu. Nếu hai bên thống nhất thực hiện nghiệm thu chính thức, thì rủi ro thất thoát sẽ không chuyển từ Nhà thầu sang Bên Mua trước khi việc nghiệm thu được Bên Mua xác nhận thành công bằng một chứng nhận nghiệm thu. Việc thanh toán khoản tiền còn lại trong hóa đơn sẽ không thay thế công tác nghiệm thu chính thức.

9. Xuất xứ và Tình trạng Hàng hóa

9.1 Nhà thầu kê khai xuất xứ hàng hóa (nước xuất xứ) trên chứng từ thương mại. Ngoài ra, Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận A.TR, nếu cần thiết. Theo yêu cầu của Bên Mua, Nhà thầu sẽ cung cấp bằng chứng / giấy chứng nhận xuất xứ nêu rõ xuất xứ của hàng hóa.

9.2 Hàng hóa phải đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa được hưởng ưu đãi theo các thỏa thuận song phương hoặc đa phương hoặc các quy định đơn phương đối với xuất xứ hàng hóa theo Hệ thống Ưu đãi Chung (GSP) sao cho hàng hóa được giao thuộc phạm vi được hưởng ưu đãi thuế quan.

10. Điều kiện giao hàng / Dịch vụ, Khiếu nại, Quyền trong trường hợp khiếu nại

10.1 Nhà thầu chịu trách nhiệm về việc giao hàng hóa và dịch vụ không có khiếm khuyết, cụ thể là đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật đã thống nhất về hàng hóa và dịch vụ, hơn nữa, Nhà thầu cũng chịu trách nhiệm đảm bảo có sự hiện hữu của các thuộc tính và đặc điểm đã cam kết. Ngoài ra, Nhà thầu đảm bảo rằng hàng hóa và dịch vụ đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành và – nếu phù hợp – các tiêu chuẩn được công nhận chung về an toàn trong nhà máy, sức khỏe và vệ sinh lao động; do nhân viên có năng lực thực hiện một cách cẩn trọng và chu đáo và phù hợp với các quy định pháp lý phù hợp tại Điểm đến. Nếu máy móc, thiết bị hoặc nhà máy là các khoản mục giao hàng, chúng phải đáp ứng các yêu cầu an toàn đặc biệt áp dụng đối với máy móc, thiết bị và nhà máy tại thời điểm hoàn thành hợp đồng, và sẽ được đánh dấu CE.

10.2 Nhà thầu đảm bảo rằng:

(a) Nhà thầu, hoặc nhân viên và/hoặc đại lý và/hoặc nhà thầu phụ của mình không và sẽ không đề nghị tặng bất kỳ quà tặng nào cho giám đốc, viên chức hoặc nhân viên của Bên Mua;

(b) sẽ cung cấp mọi giấy phép và giấy chứng nhận có thể được yêu cầu để thực hiện hợp đồng hoặc sử dụng hàng hóa và các dịch vụ được giao;

(c) tất cả các hàng hóa, dịch vụ và chứng từ được giao không bị thế chấp, cầm cố, hạn chế quyền hay bị tính phí bởi bất kỳ bên thứ ba nào và Bên Mua phải có đầy đủ quyền đối với hàng hóa, dịch vụ và chứng từ đó;

(d) số lượng, chất lượng và các tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa và / hoặc các dịch vụ sẽ phù hợp với hợp đồng hoặc được sự đồng ý của Bên Mua. Bên Mua có thể từ chối bất kỳ hàng hóa hoặc dịch vụ nào không phù hợp với hợp đồng, và sẽ không được cho là đã chấp nhận bất kỳ hàng hóa hoặc dịch vụ cho đến khi Bên Mua có đủ thời gian hợp lý để kiểm tra sau khi giao hàng hoặc vận hành hoặc, nếu trễ hơn, trong vòng 60 ngày kể từ khi biết về khiếm khuyết đó;

(e) tuân theo toàn bộ luật và quy định hiện hành liên quan đến việc sản xuất, bao bì, đóng gói, bán hàng và giao hàng hóa cũng như cung cấp dịch vụ; và

(f) hàng hóa và dịch vụ sẽ phù hợp với mục đích sử dụng dự kiến như được nêu trong đơn hàng và trong các bản vẽ và các tiêu chuẩn kỹ thuật.

10.3 Trong trường hợp có bất kỳ khiếm khuyết nào, Bên Mua có quyền yêu cầu chỉnh sửa khiếm khuyết đó theo quy định của pháp luật hiện hành. Phương thức chỉnh sửa sẽ do Bên Mua quyết định. Địa điểm chỉnh sửa sẽ do Bên Mua chọn lựa có thể là Điểm đến hoặc nơi nghiệm thu, nếu pháp luật hoặc hợp đồng có quy định về công tác nghiệm thu, hoặc địa điểm giao hàng khác nếu Nhà thầu biết địa điểm này khi ký kết hợp đồng. Nhà thầu sẽ phải chịu chi phí chỉnh sửa (bao gồm, nhưng không giới hạn, toàn bộ chi phí tháo ráp và vận chuyển) và phải thực hiện chỉnh sửa theo hướng dẫn và yêu cầu của Bên Mua. Nếu (i) việc chỉnh sửa không được tiến hành trong khoảng thời gian phù hợp, (ii) công tác chỉnh sửa không thành công, hoặc (iii) không cần thiết gia hạn thời gian chỉnh sửa, Bên Mua sẽ có quyền thực hiện các quyền hợp pháp khác được áp dụng trong trường hợp khiếu nại.

10.4 Nếu không tiến hành chỉnh sửa trong khoảng thời gian thích hợp, nếu công tác chỉnh sửa không thành công, hoặc nếu không cần thiết gia hạn thời gian chỉnh sửa, ngoài quyền được nêu tại điều 10.3, Bên Mua có quyền tự mình hoặc giao cho các bên thứ ba chỉnh sửa khiếm khuyết với chi phí và trách nhiệm do Nhà thầu chịu. Trong trường hợp này, Bên Mua có quyền yêu cầu Nhà thầu bồi thường khoản chi phí, phí tổn phát sinh và / hoặc thiệt hại mà Bên Mua phải chịu. Trong trường hợp có nguy cơ thiệt hại cao quá mức và không thể liên hệ được với Nhà thầu thì không cần thiết gia hạn thời gian chỉnh sửa. Thêm vào đó, quy định pháp luật hiện hành sẽ được áp dụng. Bất kỳ quyền phát sinh thêm nào của Bên Mua liên quan đến trách nhiệm pháp lý của Nhà thầu đối với khiếm khuyết hoặc trong thời gian bảo hành sẽ không bị ảnh hưởng.

10.5 Khiếu nại trong thời gian bảo hành sẽ có giá trị nếu được thực hiện trong vòng ba mươi (30) tháng sau khi chuyển rủi ro trừ khi pháp luật quy định thời hạn dài hơn. Thời gian bảo hành đối với hàng hóa được chỉnh sửa hoặc các dịch vụ được cung cấp lại sẽ được kéo dài thêm một khoản thời gian bằng với thời gian từ khi có khiếu nại về một khiếm khuyết cho đến khi khiếm khuyết đó được khắc phục. Bên Mua sẽ không được cho là đã từ bỏ bất kỳ quyền khiếu nại nào trong thời gian bảo hành nếu không có văn bản nêu rõ về việc từ bỏ đó.

11. Vi phạm Quyền sở hữu trí tuệ

Nhà thầu có trách nhiệm đảm bảo rằng việc giao hàng hóa và / hoặc cung cấp các dịch vụ và sử dụng hàng hóa / dịch vụ đó của Bên Mua theo hợp đồng sẽ không vi phạm bất kỳ quy định nào của pháp luật về bằng sáng chế, bản quyền hoặc quyền sở hữu khác của các bên thứ ba. Bất kể bất kỳ vụ kiện nào khác, Nhà thầu sẽ đảm bảo cho Bên Mua khỏi các vụ kiện của bất kỳ bên thứ ba nào mà Bên Mua có thể phải chịu trách nhiệm do vi phạm quyền sở hữu trí tuệ nói trên nếu các vụ kiện này là do hành vi vi phạm nghĩa vụ của Nhà thầu gây ra. Trong trường hợp này, Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí xin giấy phép, chi phí và lệ phí mà Bên Mua phải chịu khi ngăn chặn và / hoặc khắc phục bất kỳ hành vi vi phạm quyền sở hữu nào.

12. Giao hàng trễ

12.1 Trong trường hợp Nhà thầu không thể giao hàng đúng thời hạn như được nêu trong đơn đặt hàng của Bên Mua cho toàn bộ hay bất kỳ phần hàng hóa / dịch vụ nào (bao gồm hồ sơ chứng từ), Bên Mua có thể đồng ý hoãn giao hàng bằng văn bản. Trong trường hợp đó, giá của hàng hóa/dịch vụ được giao trễ sẽ được giảm xuống với mức 0.5% cho mỗi ngày trễ hạn, với điều kiện là tổng số tiền được giảm không vượt quá 5% tổng giá trị của hợp đồng. Số ngày lẻ dưới bảy ngày sẽ được tính thành bảy ngày.

12.2 Liên quan đến điều 8.2 và không ảnh hưởng đến điều 12.1, trong trường hợp Nhà thầu không cung cấp chứng từ và / hoặc thông tin cần thiết để hoàn chỉnh và nộp tờ khai nhập khẩu khi hàng đến địa điểm được ấn định để thông quan, Bên Mua có quyền lấy lại và / hoặc giữ lại từ khoản tiền thanh toán cho Nhà thầu bất kỳ và mọi chi phí hợp lý, mà mình phải chịu, có chứng từ chứng minh, do việc thiếu chứng từ và / hoặc thông tin nói trên cho đến khi tờ khai nhập khẩu được hoàn tất và nộp cho các cơ quan có thẩm quyền.

12.3 Không quy định nào tại điều này sẽ ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào của Bên Mua phát sinh từ việc giao hàng trễ, cho dù theo quy định của những điều kiện chung này hoặc theo quy định của pháp luật, bao gồm quyền chấm dứt hợp đồng.

13. Trách nhiệm chung, Bảo hiểm

13.1 Nhà thầu sẽ bảo vệ, đảm bảo và giữ cho Bên Mua khỏi mọi trách nhiệm, thất thoát, chi phí (bao gồm phí luật sư) và phí tổn ("Các khoản bồi thường") phát sinh từ hoặc liên quan đến (i) bất kỳ sự thương tổn hoặc tử vong của người nào, bao gồm nhân viên của Nhà thầu hoặc Bên Mua, và (ii) thất thoát hoặc thiệt hại tài sản của các bên thứ ba hoặc của Bên Mua, do việc Bên Mua sử dụng hoặc bán lại hàng hóa, việc Bên Mua sử dụng bất kỳ hồ sơ chứng từ hoặc thông tin nào do Nhà thầu cung cấp và việc Bên Mua sử dụng các dịch vụ do Nhà thầu, nhân viên, hoặc đại lý hoặc nhà thầu phụ của Nhà thầu hoặc nhân viên của họ cung cấp.

13.2 Nếu có một vài nhà thầu cùng hợp tác hoặc làm việc độc lập với nhau trong cùng một công việc và không thể xác định được nhà thầu nào gây thiệt hại, thì mỗi nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm liên đới chung và riêng trong việc bồi thường mọi thiệt hại cho Bên Mua.

13.3 Nhà thầu sẽ giữ và đảm bảo cho Bên Mua khỏi bất kỳ khoản bồi thường nào từ các bên thứ ba. Phạm vi của nghĩa vụ này sẽ mở rộng đến bất kỳ và mọi chi phí mà Bên Mua phải chịu

do các vụ kiện từ các bên thứ ba, nhưng không giới hạn, phí tòa án, phí hành chính tư pháp, phí luật sư, phí giám định, tiền bồi thường, tiền phạt nói chung. Nếu Nhà thầu phải chịu thiệt hại do hành động hoặc sự chênh lệch của các bên thứ ba gây ra, Nhà thầu có thể không gửi đến Bên Mua nhưng sẽ trực tiếp gửi yêu cầu đến các bên thứ ba này.

13.4 Không ảnh hưởng đến các điều 13.1 – 13.3, Nhà thầu sẽ, bằng chi phí của mình, mua và duy trì bảo hiểm trách nhiệm đầy đủ, từ bỏ quyền truy đòi đối với Bên Mua đối với những thiệt hại mà Nhà thầu hoặc nhà thầu phụ hoặc đại lý mà Nhà thầu có trách nhiệm liên đới, phải chịu trách nhiệm. Bằng chứng về số tiền bảo hiểm cho từng trường hợp thiệt hại sẽ được cung cấp cho Bên Mua khi có yêu cầu. Trách nhiệm theo hợp đồng và trách nhiệm pháp lý của Nhà thầu không bị ảnh hưởng trong phạm vi và trong khoản tiền bảo hiểm.

14. Xuất hóa đơn, Thanh toán

14.1 Giá thỏa thuận là giá chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Hóa đơn sẽ được xuất cho hàng hóa được giao và các dịch vụ được cung cấp. Những hóa đơn này sẽ tuân thủ yêu cầu về xuất hóa đơn theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng tại quốc gia xuất hóa đơn. Nếu hai bên thống nhất tự xuất hóa đơn (thanh toán sau khi nhận hàng), Nhà thầu phải chuyển trước cho Bên Mua mọi dữ liệu yêu cầu theo luật thuế giá trị gia tăng hiện hành.

14.2 Nhà thầu phải cung cấp hóa đơn có thể kiểm toán được cho từng đơn đặt hàng, hóa đơn phải bao gồm mọi thông tin cần thiết theo quy định của pháp luật của hàng hóa / các dịch vụ sẽ được xuất hóa đơn. Hóa đơn phải bao gồm số đơn đặt hàng của Bên Mua và số phiếu giao hàng của Nhà thầu, nếu có. Giấy chứng nhận nghiệm thu công trình và bất kỳ chứng từ nào khác phải được gửi cùng với hóa đơn. Thông tin trên hóa đơn phải phù hợp với thông tin trên đơn đặt hàng về mô tả hàng hóa, giá cả, số lượng, thứ tự các khoản mục và số hạng mục. Hóa đơn sẽ được gửi đến địa chỉ nhận hóa đơn của Bên Mua được nêu rõ trong đơn đặt hàng.

14.3 Trừ khi có thỏa thuận khác hoặc áp dụng theo yêu cầu của pháp luật, thời hạn thanh toán của Bên Mua là **960** ngày và thời hạn này sẽ bắt đầu ngay khi nhận được hóa đơn đáp ứng các yêu cầu về thuế giá trị gia tăng hiện hành tại địa chỉ nhận hóa đơn. Trong trường hợp tự xuất hóa đơn, thời hạn thanh toán bắt đầu từ ngày phát hành thông báo tín dụng. Giá trị hợp đồng sẽ được thanh toán khi xác định việc tuân thủ các quy định của hợp đồng và việc giao hàng hóa / cung cấp dịch vụ đã hoàn thành.

14.4 Việc Bên Mua thanh toán không thể hiện sự chấp thuận của Bên Mua đối với các điều kiện hoặc giá cả, và sẽ không cấu thành việc Bên Mua từ bỏ các quyền của mình liên quan đến việc hàng hóa được giao / dịch vụ được thực hiện khác với thỏa thuận, các quyền kiểm tra của Bên Mua, và quyền phát hiện sai sót của hóa đơn vì những lý do khác.

15. Chuyển giao Hợp đồng, Chuyển nhượng, Thay đổi Tên công ty, Cản trở công nợ, Khoản giữ lại

15.1 Nhà thầu chỉ có thể chuyển giao các quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng với Bên Mua cho các bên thứ ba khi được sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Mua.

15.2 Nhà thầu phải thông báo cho Bên Mua biết trước bằng văn bản về bất kỳ trường hợp chuyển nhượng hợp đồng nào theo yêu cầu của pháp luật và bất kỳ thay đổi nào về tên thương mại của mình.

15.3 Bên Mua có thể chuyển nhượng các quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng với Nhà thầu cho BASF SE, Ludwigshafen (Rhine), Đức, hoặc cho bất kỳ đơn vị nào được kiểm soát, trực tiếp hoặc gián tiếp, bởi hoặc dưới sự kiểm soát chung của BASF SE, Ludwigshafen (Rhine), Đức, cho dù bằng cách sở hữu ít nhất 50% cổ phiếu có quyền biểu quyết, theo hợp đồng, hoặc bằng cách nào khác, vào bất kỳ lúc nào mà không cần phải có sự đồng ý trước của Nhà thầu.

15.4 Nhà thầu chỉ được phép cản trở các yêu cầu không bị tranh chấp hoặc được chứng minh bởi phán quyết của tòa án. Nhà thầu chỉ được quyền cầm giữ nếu yêu cầu làm phát sinh quyền cầm giữ được phát sinh trong cùng một quan hệ hợp đồng.

16. Chấm dứt - hủy bỏ

16.1 Trong trường hợp ký kết hợp đồng để thực hiện nghĩa vụ liên tục, nếu có ý do chính đáng, Bên Mua có thể đơn phương chấm dứt hợp đồng đó mà không cần thông báo với điều kiện là Bên Mua thanh toán cho những hàng hóa đã được giao hoặc dịch vụ đã thực hiện thỏa đáng bởi Nhà thầu và khoản phí hủy bỏ mà Nhà thầu có thể chứng minh. Bên Mua sẽ không thanh toán cho tổn thất về lợi nhuận hoặc bất kỳ khoản tổn thất do hậu quả nào.

16.2 Bên Mua có thể đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không cần thông báo trước trong các trường hợp sau đây:

(a) Nhà thầu vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo quy định của Điều kiện chung về mua hàng này và vi phạm đó không được khắc phục trong khoản thời gian hợp lý do Bên Mua ấn định sau khi Nhà thầu nhận được khiếu nại bằng văn bản từ Bên Mua ;

(b) Nếu Nhà thầu bị phá sản, không thể thanh toán các khoản nợ khi đến hạn, có nguy cơ hoặc đang tiến hành thủ tục giải thể hoặc ngưng hoạt động kinh doanh; hoặc

(c) Việc mua hoặc sử dụng hàng hóa hoặc dịch vụ bị cấm hoặc sẽ bị cấm hoàn toàn hay một phần bởi các quy định của pháp luật hay quy định chính thức; hoặc

(d) Nhà thầu (hoặc các) nhà thầu phụ của Nhà thầu) vi phạm các tiêu chuẩn được nêu tại điều 4.1 (*chẳng hạn như* liên quan đến lao động trẻ em, lao động cưỡng bức và bắt buộc).

Nếu Bên Mua chấm dứt đơn hàng với lý do chính đáng và nếu không thể duy trì hợp đồng khác hiện có với Nhà thầu với cùng lý do chính đáng đó, thì Bên Mua cũng có quyền chấm dứt hợp đồng khác hiện đang tồn tại vào thời điểm chấm dứt và hợp đồng chưa thực hiện xong căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành. Trong trường hợp đó, Nhà thầu không có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại, hoàn trả chi phí hoặc thù lao.

16.3 Các quyền khác của Bên Mua theo quy định của pháp luật về việc chấm dứt, chấm dứt với lý do chính đáng và hủy bỏ hợp đồng sẽ không bị ảnh hưởng bởi điều 16 này.

16.4 Trong trường hợp chấm dứt hợp đồng, Nhà thầu phải bàn giao ngay cho Bên Mua mọi chứng từ, sổ sách, kế hoạch hoặc bản vẽ có được trong phạm vi hợp đồng và / hoặc nhằm mục đích hoàn thành hợp đồng hoặc do hợp đồng. Các yêu cầu này cũng được áp dụng trong trường hợp hủy bỏ.

17. Nghĩa vụ tháo dỡ của Nhà thầu trong trường hợp Chấm dứt Hợp đồng

Trong trường hợp chấm dứt hợp đồng, Nhà thầu phải, bằng chi phí của riêng mình, tháo dỡ và di dời ngay lập tức bất kỳ máy móc, dụng cụ và thiết bị nào được sử dụng và / hoặc cất giữ tại cơ sở của Bên Mua cho dù hợp đồng chấm dứt vì bất kỳ lý do gì. Rác thải và gạch vụn phát sinh từ công việc của Nhà thầu phải nhanh chóng được di dời và xử lý thích đáng bằng chi phí của Nhà thầu. Nếu Nhà thầu không hoàn thành nghĩa vụ của mình liên quan đến vấn đề này, Bên Mua có thể tự mình thực hiện hoặc yêu cầu bên thứ ba thực hiện và tính phí cho Nhà thầu nếu công việc vẫn không hoàn thành sau một thời hạn hợp lý. Các yêu cầu này cũng được áp dụng trong trường hợp hủy bỏ.

18. Chứng từ, bảo mật, Quyền sử dụng

18.1 Nhà thầu phải cung cấp cho Bên Mua theo số lượng đã thỏa thuận các bản kế hoạch, bản tính toán hoặc chứng từ nhằm không vượt quá thời hạn thực hiện hợp đồng.

18.2 Việc Bên Mua xem xét, hay không xem xét, bất kỳ chứng từ nào của Nhà thầu sẽ không giảm nhẹ trách nhiệm của Nhà thầu theo hợp đồng.

18.3 Bất kỳ mô hình, mẫu, bản vẽ, dữ liệu, tài liệu và chứng từ khác mà Bên Mua cung cấp cho Nhà thầu (sau đây gọi là “Chứng

từ của Bên Mua”) sẽ vẫn là tài sản của Bên Mua và phải được trả lại ngay cho Bên Mua vào bất kỳ lúc nào khi Bên Mua có yêu cầu. Nhà thầu không có quyền giữ lại Chứng từ của Bên Mua. Nhà thầu phải tôn trọng quyền sở hữu của Bên Mua trong và đối với tất cả các Chứng từ của Bên Mua.

18.4 Nhà thầu phải bảo mật mọi thông tin kỹ thuật, khoa học, thương mại và thông tin khác có được dù trực tiếp hay gián tiếp trong phạm vi hợp đồng, cụ thể là thông tin được cung cấp trong Chứng từ chủ yếu của Bên Mua (sau đây gọi là “Thông tin mật”). Nhà thầu không được khai thác Thông tin mật nhằm mục đích thương mại, tạo thành đối tượng của quyền sở hữu công nghiệp, chuyển giao cho hoặc cho các bên thứ ba tiếp cận bằng bất kỳ cách nào. Nhà thầu có quyền chia sẻ thông tin mật với nhà thầu phụ mà Bên Mua đã phê duyệt nếu nhà thầu phụ yêu cầu thông tin này để hoàn thành hợp đồng.

Thông tin mật không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài mục đích hoàn thành hợp đồng. Nghĩa vụ bảo mật nói trên sẽ tiếp tục áp dụng trong thời gian mười (10) năm sau khi hợp đồng chấm dứt.

18.5 Yêu cầu bảo mật này sẽ không bao gồm bất kỳ thông tin nào mà Nhà thầu sở hữu hợp pháp trước khi Bên Mua tiết lộ thông tin đó, hoặc được công bố hợp pháp cho công chúng, hoặc có được một cách hợp pháp từ bên thứ ba. Cũng được loại trừ khỏi yêu cầu bảo mật này sẽ là thông tin được tiết lộ cho những người có nghĩa vụ pháp lý phải bảo mật thông tin, trong khi Nhà thầu sẽ không miễn trừ nghĩa vụ bảo mật cho người đó. Nhà thầu có nghĩa vụ chứng minh trường hợp ngoại lệ đó.

18.6 Nhà thầu sẽ đảm bảo rằng nhân viên và các đại lý được thuê để thực hiện hợp đồng có nghĩa vụ bảo mật theo quy định về bảo mật nói trên bằng những thỏa thuận hợp đồng thích hợp. Khi có yêu cầu, Nhà thầu sẽ xác nhận việc tuân theo những nghĩa vụ này với Bên Mua bằng văn bản.

18.7 Nhà thầu sẽ thực hiện mọi biện pháp phòng ngừa thích hợp nhằm bảo vệ có hiệu quả Thông tin mật tránh khỏi thất thoát hoặc tiếp cận trái phép. Cụ thể điều này bao gồm việc tạo và duy trì quyền tiếp cận cần thiết, phù hợp và để phòng sự thâm nhập vào các cơ sở, kho chứa, hệ thống IT, thiết bị lưu trữ dữ liệu và thiết bị lưu trữ thông tin khác, đặc biệt là những thiết bị có chứa đựng Thông tin mật. Điều này cũng bao gồm việc thông báo và hướng dẫn cho những người được phép tiếp cận Thông tin mật phù hợp với quy định tại điều này. Nhà thầu phải nhanh chóng thông báo cho Bên Mua biết bằng văn bản trong trường hợp Thông tin mật bị mất và / hoặc bị tiếp cận trái phép.

18.8 Nhà thầu sẽ cho phép Bên Mua có quyền sử dụng không hủy ngang, vô điều kiện, không tính phí bản quyền, không bị hạn chế về phạm vi, nội dung hoặc thời gian đối với tất cả các kế hoạch, bản vẽ, hình ảnh đồ họa, bảng tính toán và các chứng từ khác liên quan đến hợp đồng, ở mọi hình thức được biết như phương tiện điện tử, Internet và trực tuyến trừ thiết bị lưu trữ hình ảnh, âm thanh và dữ liệu, nhằm mục đích đã thỏa thuận trong hợp đồng hay mục đích ngầm định theo hợp đồng. Thông tin này có thể đã được chuẩn bị bởi Nhà thầu hoặc các bên thứ ba (“Kết quả công việc”).

18.9 Ngoài ra, Nhà thầu sẽ cho phép Bên Mua được đọc quyền sử dụng và khai thác Kết quả công việc mà Nhà thầu đặc biệt tạo ra cho Bên Mua hoặc do các bên thứ ba tạo ra cho Bên Mua, và sẽ có được các quyền cần thiết từ các bên thứ ba. Các quyền có trước đây của Nhà thầu hoặc của các bên thứ ba sẽ không bị ảnh hưởng. Bên Mua cũng có quyền cho phép các bên thứ ba có các quyền đầy đủ tương tự để sử dụng một phần hay toàn bộ Kết quả công việc bao gồm bất kỳ thay đổi và chỉnh sửa trung gian nào.

19. Lệnh cấm Công khai, Điều khoản hiệu lực từng phần, Luật áp dụng, Cơ quan tài phán

19.1 Nhà thầu chỉ có thể đề cập đến hoặc bằng cách nào khác công khai tiết lộ mối quan hệ kinh doanh với Bên Mua khi có văn bản đồng ý trước của Bên Mua, hoặc trong trường hợp không thể tránh được để hoàn thành hợp đồng.

19.2 Việc bất kỳ điều khoản nào hoặc một phần điều khoản nào của hợp đồng không hợp lệ hoặc không thể thực hiện được sẽ không ảnh hưởng đến hiệu lực của toàn bộ hợp đồng.

19.3 Hợp đồng sẽ được giải thích theo luật pháp hiện hành của quốc gia mà Bên Mua có trụ sở đăng ký, trừ (i) Công Ước Liên Hiệp Quốc về Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế ("CISG") ngày 11 tháng 4 năm 1980 và (ii) quy định của pháp luật hiện hành của quốc gia đó về xung đột pháp luật.

19.4 Tùy theo quyết định của Bên Mua, cơ quan tài phán sẽ là tòa án có thẩm quyền tại nơi mà Bên Mua đăng ký thành lập hoặc tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.